

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/ 2018/ HS-ST
Ngày 27- 6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Đài.

Bà Lê Thị Bích Hằng.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Đại- Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/ 2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thị T, sinh năm: 1963 tại tỉnh S. HKTT: ấp M, xã T, huyện L, tỉnh S. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ (đã chết) và bà Đinh Thị P (đã chết); Có chồng là Lê Văn H, sinh năm 1963, có 04 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị can được tại ngoại điều tra (Có mặt).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1955 và ông Nguyễn H, sinh năm 1953. Cùng trú tại: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Thị T là người làm thuê (giúp việc nhà) cho gia đình bà Nguyễn Thị Ng ở tại ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Bà Ng làm nghề mua bán trứng gia cầm tại nhà. Vào khoảng 07 giờ ngày 26/3/2018 trong lúc T đang quét dọn nhà cho bà Ng thì thấy ông Nguyễn H (là chồng bà Ng) đang ngồi đếm tiền và sắp xếp tiền bán hàng trong phòng khách, trên bàn có đề nhiều cọc tiền nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền. Lợi dụng lúc ông H đi ra ngoài bán hàng cho khách, T lấy trộm 01 cọc tiền mệnh giá 100.000 đồng cất

giấu vào trong túi áo khoác rồi đi ra ngoài làm việc. Khoảng mấy phút sau T quay lại phòng khách tiếp tục lấy thêm 01 cọc tiền mệnh giá 100.000 đồng cất giấu vào trong túi quần rồi tiếp tục đi làm việc. Khoảng 20 phút sau, lợi dụng lúc ông H bà Ng bán hàng ở bên ngoài, T tiếp tục đi vào phòng khách trộm cắp 01 cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng cất giấu vào trong người. Khi bà Ng vào phòng lấy tiền trả cho khách thì phát hiện bị mất tiền nên hỏi T, T sợ bị phát hiện nên lấy cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng đã trộm cắp trước đó để lên bàn gần chỗ máy đếm tiền và chỉ cho bà Ng biết, bà Ng đếm số tiền này tổng cộng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và dùng số tiền này trả cho khách. Riêng 02 cọc tiền T đã trộm cắp trước đó T đem giấu vào sọt rác trong nhà bếp. Khi bà Ng kiểm tra camera thì phát hiện T đã trộm cắp, T đã lấy 02 cọc tiền cất giấu trong sọt rác trả cho bà Ng, bà Ng kiểm đếm số tiền trên tổng cộng là 12.000.000 đồng. Sau đó bà Ng đã làm đơn trình báo Công an xã B. Công an xã B lập hồ sơ, tạm giữ vật chứng gồm số tiền 12.000.000 đồng và 01 USB ghi lại hình ảnh khi T thực hiện hành vi trộm cắp, rồi chuyển hồ sơ cùng vật chứng cho Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo đúng thẩm quyền (bút lục 02-05).

Quá trình điều tra, Võ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên (bút lục 33-40).

Tại bản cáo trạng số 64/CT/VKS-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Võ Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Thu phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Ngày 30/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng và ông Nguyễn H số tiền 12.000.000 đồng. Bà Ng và ông H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm (Bút lục số: 46,47,50,51,59).

Đối với 01 USB màu đỏ đen lưu trữ hình ảnh khi bị cáo Thu thực hiện hành vi trộm cắp, là chứng cứ của vụ án đề nghị Tòa lưu hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị T đã khai nhận toàn hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ 07 phút đến 07 giờ 26 phút ngày 26/3/2018 tại nhà bà Nguyễn Thị Ng ở ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Võ Thị T đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tổng số tiền 22.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Ng và ông Nguyễn H.

[2.2] Hành vi nêu trên của Võ Thị T là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[2.3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, vì chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo thực hiện 03 lần chiếm đoạt tài sản, do đó đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo T là con của liệt sỹ; bị cáo đang bị bệnh đau đầu, rối loạn tiền đình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h, x khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên HĐXX không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Về vật chứng đã giải quyết xong; Về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với bị cáo của đại diện VKSND huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s, h, x khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị T 08 (Tám tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày 27/6/2018.

Giao bị cáo Võ Thị T cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

[2] Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người vắng mặt;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Phúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Đài

Lê Thị Bích Hằng

Lê Hữu Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại phòng nghị án- Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài và bà Lê Thị Bích Hằng

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Võ Thị Thu, sinh năm: 1963 tại Sóc Trăng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Thu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s, h, x khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu 08 (Tám tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày 27/6/2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

- Giao bị cáo Võ Thị Thu cho UBND xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Đài

Lê Thị Bích Hằng

Lê Hữu Phúc

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Phúc